

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC BÌNH MINH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC BÌNH MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BINH MINH EDUCATION DEVELOPMENT INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108425713

**3. Ngày thành lập:** 10/09/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 39 TT16 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0931316163

Fax:

Email: *Binhminhedu18@gmail.com*

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(trừ đấu giá)<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa ; Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                    | 4610        |
| 2.  | Giáo dục văn hoá nghệ thuật<br>Chi tiết:<br>- Việc dạy về nghệ thuật, kịch và âm nhạc<br>- Dạy piano và dạy các môn âm nhạc khác;<br>- Dạy hội hoạ;<br>- Dạy nhảy;<br>- Dạy kịch;<br>- Dạy mỹ thuật;<br>- Dạy nghệ thuật biểu diễn; | 8552(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị y tế<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu<br>- Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng | 4659 |
| 4.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4631 |
| 5.  | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 1010 |
| 6.  | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1020 |
| 7.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4620 |
| 8.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);<br>- Giáo dục dự bị;<br>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Hoạt động đào tạo dạy nghề, chuyên môn dưới 3 tháng, dạy học cho người trưởng thành không cấp văn bằng chứng chỉ                                         | 8559 |
| 9.  | Sản xuất đồ chơi, trò chơi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 3240 |
| 10. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ trò chơi và đồ chơi được làm từ mọi chất liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4764 |
| 11. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4791 |
| 12. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán lẻ đồ uống có cồn và không có cồn trong các cửa hàng chuyên như:<br>- Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia;<br>- Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...;<br>- Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.                                                                                                  | 4723 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4690 |
| 14. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: + Tư vấn giáo dục,<br>+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,<br>+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,<br>+ Dịch vụ kiểm tra giáo dục,<br>+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.                                                                                                                                        | 8560 |
| 15. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5610 |
| 16. | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn đồ uống có cồn:<br>+ Bán buôn rượu mạnh;<br>+ Bán buôn rượu vang;<br>+ Bán buôn bia.<br>- Bán buôn đồ uống không có cồn<br>+ Bán buôn đồ uống nhẹ không chứa cồn, ngọt, có hoặc không có ga như: coca cola, pepsi cola, nước cam, chanh, nước quả khác...;<br>+ Bán buôn nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác | 4633 |
| 17. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1030 |
| 18. | Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1074 |
| 19. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                             | 8299 |
| 20. | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1075 |
| 21. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>- Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi                                                                                                                                                                                                                      | 4649 |
| 22. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ đầu giá)<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket)<br>- Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)<br>- Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác                                                                                                                                                      | 4719 |
| 23. | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...                                                                                                                                                                       | 4632 |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: ĐOÀN THỊ BÌNH (ĐOÀN THỊ MINH) Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 16/11/1983 Dân tộc: Tày Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 080957629

Ngày cấp: 22/07/2009 Nơi cấp: Công an tỉnh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Hoàng Văn Thụ, Thị trấn Đồng Đăng, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 36 TT25 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: ĐOÀN THỊ BÌNH (ĐOÀN THỊ MINH) Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/11/1983 Dân tộc: Tày Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 080957629

Ngày cấp: 22/07/2009 Nơi cấp: Công an tỉnh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu Hoàng Văn Thụ, Thị trấn Đồng Đăng, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 36 TT25 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội